



TẠP CHÍ KHOA HỌC THỂ THAO

TỔNG BIÊN TẬP

PGS.TS. Nguyễn Danh Hoàng Việt

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

PGS.TS. Trần Tuấn Hiếu

PGS.TS. Nguyễn Hồng Dương

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

PGS.TS. Trần Hiếu

PGS.TS. Trần Tuấn Hiếu

PGS.TS. Đặng Thị Hồng Nhung

PGS.TS. Nguyễn Hồng Dương

GS.TS. Lê Văn Lãm

GS.TS. Lê Quý Phương

GS.TS. Lâm Quang Thành

PGS.TS. Nguyễn Danh Hoàng Việt

PGS.TS. Lương Kim Chung

PGS.TS. Phạm Ngọc Viễn

PGS.TS. Hoàng Công Dân

PGS.TS.BS Võ Tường Kha

PGS.TS. Bùi Ngọc

TS. Trần Đức Phần

TS. Nguyễn Duy Quyết

TS. Ngô Ích Quân

TS. Nguyễn Thị Phương Loan

TS. Đàm Quốc Chính

TS. Vũ Thái Hồng

TS. Trần Kim Cương

TS. Nguyễn Huy Nam

TS. Nguyễn Thy Ngọc

TS. Nguyễn Mạnh Thắng

TS. Phạm Thị Thanh Hương

TS. Vũ Thị Hồng Thu

BAN THƯ KÝ TÒA SOẠN

ThS. Từ Thị Thanh Bình

Đào Trúc Quỳnh

TÒA SOẠN

Số: 141 Nguyễn Thái Học, Ba Đình,
Hà Nội

Tel: 024.37330286

Email: thongtinthethao@gmail.com

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

Số 553/GP-BTTTT do Bộ Thông tin
và Truyền thông cấp ngày 27 tháng
8 năm 2021

PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CHO NGÀNH THỂ DỤC THỂ THAO


Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 được ban hành kèm theo Quyết định số 569/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 11/5/2022 đã khẳng định quan điểm, mục tiêu, định hướng và nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo (ĐMST) ở Việt Nam, trong đó nội dung quan trọng là phát triển hệ sinh thái ĐMST quốc gia và các hệ sinh thái ĐMST ngành, vùng.

Đối với ngành Văn hóa Thể thao và Du lịch (VHTT&DL), phát triển hệ sinh thái ĐMST sẽ là khâu đột phá để thực hiện thành công những nhiệm vụ then chốt của ngành như: Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về văn hóa; Thúc đẩy các ngành công nghiệp văn hóa; xây dựng văn hóa ĐMST, văn hóa số phục vụ công cuộc phát triển đất nước; Phát triển sức khỏe nhân dân, xây dựng con người Việt Nam thời đại mới đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa theo hướng hiện đại và hội nhập quốc tế. Ngành Thể thao cũng cần phải hòa vào dòng chảy quốc gia, phát triển khoa học, công nghệ và ĐMST, Viện Khoa học Thể thao sẽ là lực lượng đi đầu.

Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 của Bộ VHTT&DL đã đề ra mục tiêu phát triển khoa học và công nghệ cho ngành thể thao bao gồm: Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ để phát triển thể thao cho mọi người nhằm nâng cao thể chất cho người Việt Nam; Tuyển chọn và đào tạo tài năng thể thao; Giám định khoa học đối với công tác huấn luyện; Đối với VĐV năng khiếu, VĐV trình độ cao, với các VĐV trong điểm quốc gia; Nghiên cứu kỹ thuật từng môn thể thao. Nâng cao hiệu quả chăm sóc sức khỏe đối với VĐV thể thao thành tích cao, chú trọng đối với VĐV trọng điểm quốc gia (phòng ngừa, điều trị chấn thương, dinh dưỡng hồi phục, phòng, chống doping). Phát triển kinh tế thể thao, chú trọng phát triển công nghiệp thể thao, tăng cường nguồn vốn phát triển sự nghiệp của ngành, phát triển các doanh nghiệp thể thao. Phát triển thể thao giải trí gắn với các hoạt động văn hóa và du lịch. Đẩy mạnh hợp tác giao lưu quốc tế, thông tin truyền thông về khoa học công nghệ và y học thể thao.

Chiến lược cũng làm rõ định hướng phát triển ĐMST thể thao, xây dựng hệ sinh thái ĐMST trong lĩnh vực thể thao, đó là Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, khuyến khích chuyển giao công nghệ, tạo lập môi trường đầu tư thuận lợi để phát triển: Công nghệ sinh học, công nghệ GEN, thể điện tử theo dõi sức khỏe định kỳ và thể chất, phát triển khoa học trong hồi phục chức năng. Xây dựng hệ thống kiểm tra đánh giá, lưu trữ dữ liệu người tập thể thao gồm: Hệ thống thiết bị khoa học liên hoàn trong kiểm tra, đánh giá các chỉ số tập luyện và sức khỏe của người tập (Công nghệ kỹ thuật số, trí tuệ nhân tạo); Hệ thống kiểm tra đánh giá chất lượng vận động và sức khỏe người tập từ xa (công nghệ kết nối không dây 4G, 5G, công nghệ kỹ thuật số). Xây dựng hệ thống thông tin thể thao phục vụ quản lý sản phẩm hàng hóa, trang thiết bị thể thao (dụng cụ tập, dụng cụ thi đấu, trang phục, giày....) theo hướng tương tác hiệu suất sử dụng của người tiêu dùng thể thao, tạo ra giai đoạn mới trong sản xuất Sport Tech 4.0 (ứng dụng công nghệ BIG Data; công nghệ mã hóa, chuỗi khối...). Xây dựng hệ thống thông tin tổ chức sự kiện thể thao, các giải đấu thi đấu thể thao, giải vô địch các cấp độ, Festival thể thao.... Đến quy mô lớn – Mega Sport Event (ứng dụng công nghệ Ios, IoT; AI; Robotic; Công nghệ 4G, 5G...). Hệ thống ứng dụng công nghệ tin sinh học, công nghệ GEN trong quy trình tuyển chọn VĐV, kiểm tra, chăm sóc sức khỏe, giám định khoa học và điều trị chấn thương cho VĐV (ứng dụng công nghệ GEN; Công nghệ tin sinh học, công nghệ số hóa, lưu trữ, kết nối và khai thác BIG Data).

Với tư duy nhận thức mới về khoa học, công nghệ, Viện Khoa học TDTT sẽ nhanh chóng tập trung tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ TDTT với chất lượng cao, gắn với thực tiễn hoạt động của ngành, đổi mới sáng tạo trong nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ vào từng lĩnh vực hoạt động TDTT, góp phần đưa khoa học, công nghệ thực sự trở thành động lực phát triển ngành TDTT.

MỤC LỤC		CONTENTS
LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO		SPORTS THEORY AND PRACTICE
GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA TRONG THI ĐẤU THỂ THAO TẠI VIỆT NAM <p style="text-align: right;">PGS.TS. Trần Hiếu ThS. Nguyễn Thị Thuý Hà</p>	4	SOLUTIONS TO IMPROVE THE EFFICIENCY OF BUILDING CULTURAL ENVIRONMENT IN SPORTS IN VIETNAM <p style="text-align: right;">Assoc.Prof.PhD. Tran Hieu MSc. Nguyen Thi Thuy Ha</p>
THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO		ELITE SPORTS
XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM VẬN ĐỘNG VIÊN CẦU LÔNG LỨA TUỔI 13-15 ĐỘI TUYỂN QUỐC GIA VIỆT NAM <p style="text-align: right;">NCS. Bùi Kim Hà</p>	9	THE DEVELOPMENT OF STANDARDS FOR ASSESSING SPEED FOR MALE BADMINTON ATHLETES AGED 13-15 IN THE VIETNAM NATIONAL TEAM <p style="text-align: right;">PhD Candidate. Bui Kim Ha</p>
NGHIÊN CỨU TRÌNH ĐỘ THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN ĐÁ CẦU TỈNH ĐỒNG THÁP SAU MỘT NĂM TẬP LUYỆN <p style="text-align: right;">TS. Phạm Việt Thanh</p>	14	THE STUDY ON THE PROFESSIONAL FITNESS LEVEL OF ATHLETES IN SHUTTLECOCK KICKING TEAM IN DONG THAP PROVINCE AFTER ONE YEAR OF PRACTICE <p style="text-align: right;">PhD. Pham Viet Thanh</p>
XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM VẬN ĐỘNG VIÊN BÓNG ĐÁ LỨA TUỔI 14 - 15 CÂU LẠC BỘ BÓNG ĐÁ HÀ NỘI <p style="text-align: right;">ThS. Phạm Minh</p>	20	BUILDING STANDARDS FOR ASSESSING SPEED FOR MALE FOOTBALL PLAYERS AGED 14-15 AT HANOI FOOTBALL CLUB <p style="text-align: right;">MSc. Pham Minh</p>
THỂ THAO CHO MỌI NGƯỜI		SPORTS FOR ALL
NGHIÊN CỨU BIỆN PHÁP ĐIỀU CHỈNH DIỄN BIẾN TỐC ĐỘ CHẠY CỤ LY 200M CHO VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN ĐIỀN KINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH <p style="text-align: right;">TS. Vũ Quỳnh Như ThS. Nguyễn Đăng Điệp ThS. Vũ Công Duẩn</p>	24	RESEARCH ON MEASURES TO ADJUST SPEED IN 200M RUN FOR RUNNING TEAM AT BAC NINH UNIVERSITY OF PHYSICAL EDUCATION AND SPORTS <p style="text-align: right;">PhD. Vu Quynh Nhu MSc. Nguyen Dang Diep MSc. Vu Cong Duan</p>
LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ ĐÓN TAY CHO NAM VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN VÕ CHIẾN ĐÁU TAY KHÔNG HỌC VIỆN BIÊN PHÒNG <p style="text-align: right;">ThS. Nguyễn Văn Phước</p>	30	THE SELECTION OF EXERCISES FOR DEVELOPING ARM SPEED FOR MALE ATHLETES FROM THE BORDER ACADEMY'S BARE-KNUCKLE MARTIAL ARTS TEAM <p style="text-align: right;">MSc. Nguyen Van Phuoc</p>
XÂY DỰNG MÔ HÌNH CÂU LẠC BỘ THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHO HỌC SINH KHỐI 11 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LỘC THÀNH - BẢO LÂM - LÂM ĐỒNG <p style="text-align: right;">TS. Tô Tiến Thành ThS. Nguyễn Văn Dũng</p>	35	BUILDING THE MODEL OF EXTERNAL SPORTS CLUB FOR FITNESS DEVELOPMENT FOR GRADE 11 STUDENTS AT LOC THANH HIGH SCHOOL - BAO LAM - LAM DONG <p style="text-align: right;">PhD. To Tien Thanh MSc. Nguyen Van Dung</p>
LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC BỀN CHUYÊN MÔN CHO ĐỘI TUYỂN BÓNG CHUYỀN NỮ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2 <p style="text-align: right;">ThS. Nguyễn Hữu Hiệp TS. Vũ Tuấn Anh</p>	40	THE SELECTION OF EXERCISES FOR PROFESSIONAL ENDURANCE DEVELOPMENT FOR FEMALE VOLLEYBALL TEAM AT HANOI UNIVERSITY OF PEDAGOGY 2 <p style="text-align: right;">MSc. Nguyen Huu Hiep PhD. Vu Tuan Anh</p>
LỰA CHỌN GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÂU LẠC BỘ CẦU LÔNG SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI <p style="text-align: right;">ThS. Nguyễn Thị Thanh Nhan</p>	45	THE SELECTION OF SOLUTIONS FOR DEVELOPING BADMINTON CLUB FOR STUDENTS AT HANOI UNIVERSITY OF CIVIL ENGINEERING <p style="text-align: right;">MSc. Nguyen Thi Thanh Nhan</p>

LỰA CHỌN VÀ ỨNG DỤNG BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC NHANH TRONG CHẠY CỰ LY NGẮN CHO SINH VIÊN NỮ TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT ThS. Nguyễn Cao Nguyên	51	THE SELECTION AND APPLICATION OF SPEED DEVELOPMENT EXERCISES IN SHORT-DISTANCE RUN FOR FEMALE STUDENTS AT DA LAT UNIVERSITY MSc. Nguyen Cao Nguyen
XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ TẬP LUYỆN THỂ LỰC CHO NỮ VẬN ĐỘNG VIÊN VẬT TỰ DO ĐỘI TUYỂN TRẺ QUỐC GIA TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VẬN ĐỘNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH ThS. Nguyễn Văn Hưng ThS. Nguyễn Hữu Hiệp ThS. Nguyễn Tuấn Phong	55	ESTABLISHING STANDARDS FOR ASSESSMENT OF PHYSICAL TRAINING FOR FREESTYLE WRESTLING FEMALE ATHLETES IN THE NATIONAL YOUTH TEAM AT THE ATHLETE'S TRAINING CENTER OF BAC NINH UNIVERSITY OF PHYSICAL EDUCATION AND SPORTS MSc. Nguyen Van Hung MSc. Nguyen Huu Hiep MSc. Nguyen Tuan Phong
THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN K18 TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN TS. Lê Trung Kiên	61	THE SITUATION OF EXTRACURRICULAR PHYSICAL TRAINING AND SPORTS OF 18 - ACADEMIC - YEAR STUDENTS AT UNIVERSITY OF SCIENCE - THAI NGUYEN UNIVERSITY PhD. Le Trung Kien
LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUNG CHO NAM SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP ThS. Hoàng Hoài Nam	66	THE SELECTION OF GENERAL FITNESS DEVELOPMENT EXERCISES FOR MALE STUDENTS OF UNIVERSITY OF ECONOMICS - TECHNOLOGY FOR INDUSTRIES MSc. Hoang Hoai Nam
XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO VẬN ĐỘNG VIÊN BÓNG CHUYỀN NAM SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG TS. Phan Văn Hận	70	ESTABLISHING STANDARDS FOR ASSESSING PROFESSIONAL FITNESS FOR MALE VOLLEYBALL PLAYERS AT AN GIANG UNIVERSITY PhD. Phan Van Han
ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG SỨC BỀN TỐC ĐỘ CỦA NAM SINH VIÊN ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI ThS. Trần Hữu Trung	73	THE ASSESSMENT OF SPEED ENDURANCE OF MALE FOOTBALL PLAYERS AT HANOI UNIVERSITY OF PHYSICAL EDUCATION AND SPORTS MSc. Tran Huu Trung
LỰA CHỌN BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC MÔN THỂ THAO TỰ CHỌN BÓNG CHUYỀN CHO NAM SINH VIÊN NĂM THỨ HAI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN ThS. Vũ Hoàng Sơn	78	THE SELECTION MEASURES TO ENHANCE THE QUALITY OF TEACHING ELECTIVE SPORTS VOLLEYBALL FOR 2ND YEAR MALE STUDENTS THAI NGUYEN UNIVERSITY OF INFORMATION AND COMMUNICATION TECHNOLOGY MSc. Vu Hoang Son
LỰA CHỌN BÀI TẬP CẢI THIỆN TRÌNH ĐỘ THỂ LỰC CHO NAM SINH VIÊN CÓ THỂ LỰC YẾU TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ ThS. Lê Phương Hùng TS. Nguyễn Quốc Trâm	83	THE SELECTION OF STRENGTH IMPROVEMENT EXERCISES FOR MALE STUDENTS WITH LOW PHYSICAL LEVEL AT CAN THO UNIVERSITY MSc. Le Phuong Hung PhD. Nguyen Quoc Tram
LỰA CHỌN VÀ ỨNG DỤNG BÀI TẬP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐÓN TAY MÔN VÕ THUẬT CÔNG AN CHO NAM HỌC VIÊN HỌC VIỆN AN NINH NHÂN DÂN ThS. Vũ Thanh Tùng	86	THE SELECTION AND APPLICATION OF EXERCISES TO IMPROVE THE EFFICIENCY OF ARM ATTACKS IN POLICE MARTIAL ARTS FOR MALE STUDENTS AT THE PEOPLE'S SECURITY ACADEMY MSc. Vu Thanh Tung
XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHẠY CỰ LY 100M CHO NỮ SINH VIÊN K14 - TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN ThS. Nông Văn Đồng	90	BUILDING STANDARDS FOR SPEED ASSESSMENT OF 100M RUN FOR FEMALE STUDENTS OF 14TH ACADEMIC YEAR - THAI NGUYEN UNIVERSITY OF INFORMATION AND COMMUNICATION TECHNOLOGY MSc. Nong Van Dong
Y HỌC THỂ THAO		MEDICINE SPORTS
GIẢI PHÁP NHÂN LỰC CHO CÔNG TÁC Y HỌC THỂ THAO PGS.TS.BS. Võ Tường Kha ThS. Vũ Công Lâm	93	HUMAN RESOURCES SOLUTIONS FOR SPORT MEDICINE Assoc.Prof.Dr. Vo Tuong Kha MSc. Vu Cong Lam